

Số: 35/KH-MNPV

Đức Phổ, ngày 10 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi theo Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ

Căn cứ Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi;

Căn cứ Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 3853/UBND-KGVX ngày 23/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP

Căn cứ Công văn số 2071/SGDDĐT-GDMNTH ngày 08/11/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính Phủ;

Thực hiện Công văn của UBND phường Đức Phổ về việc triển khai thực hiện Nghị định số 277/2025/NĐ-CP ngày 20/10/2025 của Chính phủ;

Trường Mầm non Phổ Vinh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ các nội dung của Nghị quyết số 218/2025/QH15 và Nghị định số 277/2025/NĐ-CP đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV) và cha mẹ học sinh nhà trường.

- Rà soát chính xác, khách quan và toàn diện thực trạng tình hình giáo dục mầm non (GDMN) tại trường bao gồm: mạng lưới trường lớp, số lượng trẻ em, đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất (CSVN) và trang thiết bị dạy học.

- Làm cơ sở đề xuất nhu cầu kinh phí, nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình thực hiện Phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn giai đoạn 2026 – 2030, phục vụ công tác tham mưu với UBND phường Đức Phổ và các cấp có thẩm quyền.

2. Yêu cầu

- Công tác rà soát số liệu, đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp phải đảm bảo tính nghiêm túc, khách quan, chính xác và phản ánh đúng thực chất toàn diện tình hình nhà trường.

- Phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể cho từng cá nhân, bộ phận; đảm bảo hoàn thành báo cáo đúng tiến độ và chất lượng theo yêu cầu của UBND phường Đức Phở

- Tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường với Công an phường, Trưởng các thôn/tổ dân phố và Ban Đại diện Cha mẹ học sinh trong việc đối chiếu, làm sạch dữ liệu dân cư, không để bỏ sót hoặc trùng lặp đối tượng trẻ em trong độ tuổi từ 3 đến 5 tuổi.

II. NỘI DUNG VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và quán triệt văn bản

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 218/2025/QH15 và Nghị định số 277/2025/NĐ-CP đến 100% CBGVNV qua cuộc họp hội đồng sư phạm, họp chuyên môn và đến phụ huynh học sinh qua các buổi họp cha mẹ học sinh, bảng tin nhà trường, nhóm Zalo các lớp.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 15/11/2025.

- Phụ trách: Ban Giám hiệu, đoàn thanh niên, Giáo viên chủ nhiệm các lớp.

2. Thực hiện rà soát số liệu và đánh giá thực trạng GDMN

a) Rà soát số liệu

- Mạng lưới trường lớp, điểm trường; tổng số trẻ em trong độ tuổi từ 0–5 tuổi (*đặc biệt tập trung đối tượng 3–5 tuổi trên địa bàn*); đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên (*đủ/thiếu, trình độ đào tạo*); thực trạng CSVC, phòng học, phòng chức năng, trang thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi tối thiểu.

b) Đánh giá thực trạng

- Đánh giá toàn diện tình hình chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, các thuận lợi, khó khăn, vướng mắc thực tế tại đơn vị.

- Phương pháp: GVCN phối hợp với Tổ dân phố và Công an phường kiểm tra, đối chiếu dữ liệu dân cư nhằm đảm bảo tính chuẩn xác.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 17/11/2025

- Phụ trách: Bộ phận Chuyên môn, GV phụ trách Phổ cập, Kế toán, GVCN các lớp.

3. Xây dựng Báo cáo và Đề xuất nhu cầu kinh phí giai đoạn 2026 – 2030

a) Đề xuất nhu cầu kinh phí và kiến nghị

- Lập dự toán kinh phí triển khai thực hiện; đề xuất danh mục đầu tư CSVC, trang thiết bị, mua sắm đồ dùng dạy học; kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ cho đội ngũ và trẻ em theo quy định tại Nghị định 277/2025/NĐ-CP.

- Xây dựng báo cáo theo đúng Đề cương Báo cáo và hoàn thiện đầy đủ các phụ lục đính kèm theo chỉ đạo của UBND phường.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 19/11/2025.

- Phụ trách: Hiệu trưởng, Kế toán, GV phụ trách Phổ cập.

4. Nhập liệu trực tuyến và nộp Báo cáo chính thức

- Cập nhật dữ liệu: Tiến hành nhập toàn bộ số liệu rà soát

- Gửi Báo cáo: Hoàn thiện Báo cáo thực trạng và Dự kiến nguồn lực giai đoạn 2026 – 2030 bằng văn bản điện tử, trình Hiệu trưởng ký duyệt và gửi về UBND phường qua Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành.

- Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 20/11/2025.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Bà Võ Thị Kim Mến – Hiệu trưởng

- Chịu trách nhiệm chung toàn bộ công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Trực tiếp chỉ đạo nội dung Báo cáo đánh giá thực trạng, đề xuất kinh phí, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2026 – 2030 và ký duyệt báo cáo nộp UBND phường Đức Phổ.

2. Phó Hiệu trưởng

- Bà Nguyễn Thị Diệp và bà Nguyễn Thị Diễm:

+ Tham mưu xây dựng kế hoạch; trực tiếp chỉ đạo điều tra, cập nhật dữ liệu; kiểm tra hồ sơ; tổng hợp số liệu; lập báo cáo định kỳ; tham gia kiểm tra công tác phổ cập; tham mưu hoàn thiện hồ sơ kiểm tra công nhận phổ cập.

+ Đôn đốc, giám sát bộ phận chuyên môn, ban trú và giáo viên thực hiện nghiêm túc việc rà soát số liệu trẻ em, đội ngũ, CSVC.

+ Tham gia thẩm định tính chính xác của số liệu rà soát và nội dung các phụ lục báo cáo.

3. Kế toán nhà trường

- Tổng hợp, tính toán và đề xuất nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện giai đoạn 2026 – 2030 theo quy định tại Nghị định 277/2025/NĐ-CP.

- Hoàn thiện các Phụ lục liên quan đến tài chính, CSVC, trang thiết bị.

4. Giáo viên

- Rà soát chính xác danh sách trẻ 0–5 tuổi trên địa bàn phân công.

- Tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp

- Trực tiếp nhập liệu và kiểm tra đối chiếu dữ liệu của UBND phường Đức Phổ.

- Báo cáo kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh về Ban Giám hiệu để xử lý.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các bộ phận, cá nhân được phân công nhiệm vụ đề cao trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ, chủ động thực hiện đúng tiến độ và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các bộ phận kịp thời báo cáo Hiệu trưởng để trực tiếp liên hệ với Phòng Văn hóa - Xã hội phường Đức Phổ trao đổi, thống nhất thực hiện.

V. KIẾN NGHỊ

- Kính đề nghị UBND phường Đức Phổ quan tâm chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, Công an phường và Tổ trưởng các tổ dân phố phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác rà soát dữ liệu dân cư và vận động trẻ ra lớp.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể phường tuyên truyền, vận động hội viên, nhân dân tích cực đưa trẻ 3-5 tuổi đến trường; tham gia giám sát việc thực hiện các chính sách giáo dục trên địa bàn.

- Ban đại diện Cha mẹ học sinh phối hợp với nhà trường trong công tác tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp, hỗ trợ cải tạo môi trường cảnh quan và chăm lo đời sống bán trú cho học sinh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi năm học 2025 – 2026 của Trường Mầm non Phổ Vinh. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND phường Đức Phổ (để b/cáo);
- Phòng VH &XH;
- BGH, các tổ chuyên môn (t/h);
- Giáo viên (t/h);
- Lưu: VT, HS PC.



HIỆU TRƯỞNG

Võ Thị Kim Mến

BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHỔ CẬP ĐỐI VỚI TRẺ 3-5 TUỔI
(Kèm theo Kế hoạch số 3.5./KH-MNPV ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Trường Mầm non Phố Vinh)



TT	Họ và tên	Chức vụ	Đơn vị	Nhiệm vụ thực hiện công tác phổ cập đối với trẻ 3-5 tuổi	Thời gian thực hiện thực tế (tháng)	Kết quả sản phẩm, minh chứng
1	Võ Thị Kim Mến	Hiệu trưởng	MN Phố Vinh	- Chỉ đạo chung công tác phổ cập GDMN trẻ 3-5 tuổi; phân công nhiệm vụ; phối hợp với địa phương; kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả; ký các báo cáo, hồ sơ phổ cập. - Kiểm tra tiêu chuẩn 2	Từ tháng 11/2025 đến tháng 05/2026	- Quyết định thành lập Ban chỉ đạo, Tổ điều tra. - Quyết định phân công nhiệm vụ. - Biên bản họp Ban chỉ đạo. - Hồ sơ đề nghị kiểm tra, công nhận phổ cập. - Biên bản kiểm tra
2	Nguyễn Thị Điệp	Phó Hiệu trưởng	MN Phố Vinh	Tham mưu xây dựng kế hoạch; trực tiếp chỉ đạo điều tra, cập nhật dữ liệu; kiểm tra hồ sơ; tổng hợp số liệu; lập báo cáo định kỳ; tham gia kiểm tra công tác phổ cập; tham mưu hoàn thiện hồ sơ kiểm tra công nhận phổ cập. - Kiểm tra tiêu chuẩn 1	Từ tháng 11/2025 đến tháng 05/2026	- Kế hoạch thực hiện phổ cập. - Các biểu mẫu thông kê - Biên bản kiểm tra - Báo cáo định kỳ, báo cáo năm. - Hồ sơ phổ cập được rà soát, hoàn thiện - Biên bản kiểm tra
3	Nguyễn Thị Diễm	Phó Hiệu trưởng	MN Phố Vinh	Tham mưu thực hiện công tác phổ cập; hướng dẫn điều tra; quản lý và cập nhật phần mềm phổ cập; tổng hợp số liệu - Kiểm tra tiêu chuẩn 3	Từ tháng 11/2025 đến tháng 05/2026	- Danh sách trẻ 3-5 tuổi. - Dữ liệu cập nhật trên phần mềm PCGD-XMC. - Hồ sơ phổ cập đầy đủ theo quy định - Biên bản kiểm tra

4	Phan Thị Kim Cúc	Giáo viên 3-4 tuổi	MN Phổ Vinh	- Điều tra, rà soát trẻ trong độ tuổi; tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp; cập nhật thông tin trẻ; phối hợp gia đình theo dõi chuyên cần; hoàn thiện hồ sơ phổ cập theo phân công. - Đánh giá sự phát triển của trẻ theo độ tuổi.	Từ tháng 11/2025 đến tháng 05/2026	- Danh sách trẻ. - Hồ sơ lớp: sổ theo dõi, điểm danh; cân đo, phiếu đánh giá sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi
5	Lê Thị Anh Kiều	Giáo viên 3-4 tuổi	MN Phổ Vinh	- Điều tra, rà soát trẻ trong độ tuổi; tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp; cập nhật thông tin trẻ; phối hợp gia đình theo dõi chuyên cần; hoàn thiện hồ sơ phổ cập theo phân công. - Đánh giá sự phát triển của trẻ theo độ tuổi.	Từ tháng 11/2025 đến tháng 05/2026	- Danh sách trẻ. - Hồ sơ lớp: sổ theo dõi, điểm danh; cân đo, phiếu đánh giá sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi
6	Trần Thị Lệ Huyền	Giáo viên 3-4 tuổi	MN Phổ Vinh	- Điều tra, rà soát trẻ trong độ tuổi; tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp; cập nhật thông tin trẻ; phối hợp gia đình theo dõi chuyên cần; hoàn thiện hồ sơ phổ cập theo phân công. - Đánh giá sự phát triển của trẻ theo độ tuổi.	Từ tháng 11/2025 đến tháng 05/2026	- Danh sách trẻ. - Hồ sơ lớp: sổ theo dõi, điểm danh; cân đo, phiếu đánh giá sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi
7	Huỳnh Thị Trà My	Giáo viên 3-4 tuổi	MN Phổ Vinh	- Điều tra, rà soát trẻ trong độ tuổi; tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp; cập nhật thông tin trẻ; phối hợp gia đình theo dõi chuyên cần;		- Danh sách trẻ. - Hồ sơ lớp: sổ theo dõi, điểm danh; cân đo, phiếu đánh giá sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi

				hoàn thiện hồ sơ phổ cập theo phân công. - Đánh giá sự phát triển của trẻ theo độ tuổi.	Từ tháng 11/2025 đến tháng 05/2026	
8	Nguyễn Thị Mai Sương	Giáo viên 4- 5 tuổi	MN Phố Vinh	- Điều tra, rà soát trẻ trong độ tuổi; tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp; cập nhật thông tin trẻ; phối hợp gia đình theo dõi chuyên cần; hoàn thiện hồ sơ phổ cập theo phân công. - Đánh giá sự phát triển của trẻ theo độ tuổi.	Từ tháng 11/2025 đến tháng 05/2026	- Danh sách trẻ. - Hồ sơ lớp: sổ theo dõi, điểm danh; cân đo, phiếu đánh giá sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi
9	Nguyễn Thị Thu	Giáo viên 4- 5 tuổi	MN Phố Vinh	- Điều tra, rà soát trẻ trong độ tuổi; tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp; cập nhật thông tin trẻ; phối hợp gia đình theo dõi chuyên cần; hoàn thiện hồ sơ phổ cập theo phân công. - Đánh giá sự phát triển của trẻ theo độ tuổi.	Từ tháng 11/2025 đến tháng 05/2026	- Danh sách trẻ. - Hồ sơ lớp: sổ theo dõi, điểm danh; cân đo, phiếu đánh giá sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi
10	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Giáo viên 4- 5 tuổi	MN Phố Vinh	- Điều tra, rà soát trẻ trong độ tuổi; tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp; cập nhật thông tin trẻ; phối hợp gia đình theo dõi chuyên cần; hoàn thiện hồ sơ phổ cập theo phân công.	Từ tháng 11/2025 đến tháng 05/2026	- Danh sách trẻ. - Hồ sơ lớp: sổ theo dõi, điểm danh; cân đo, phiếu đánh giá sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi

				- Đánh giá sự phát triển của trẻ theo độ tuổi.		
11	Nguyễn Thị Bích Thủy	Giáo viên 4-5 tuổi	MN Phở Vinh	- Điều tra, rà soát trẻ trong độ tuổi; tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp; cập nhật thông tin trẻ; phối hợp gia đình theo dõi chuyên cần; hoàn thiện hồ sơ phổ cập theo phân công. - Đánh giá sự phát triển của trẻ theo độ tuổi.	Từ tháng 11/2025 đến tháng 05/2026	- Danh sách trẻ. - Hồ sơ lớp: sổ theo dõi, điểm danh; cân đo, phiếu đánh giá sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi
12	Lưu Thị Minh Quý	Giáo viên 4-5 tuổi	MN Phở Vinh	- Điều tra, rà soát trẻ trong độ tuổi; tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp; cập nhật thông tin trẻ; phối hợp gia đình theo dõi chuyên cần; hoàn thiện hồ sơ phổ cập theo phân công. - Đánh giá sự phát triển của trẻ theo độ tuổi.	Từ tháng 11/2025 đến tháng 05/2026	- Danh sách trẻ. - Hồ sơ lớp: sổ theo dõi, điểm danh; cân đo, phiếu đánh giá sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi
13	Nguyễn Thị Kiều	Giáo viên 4-5 tuổi	MN Phở Vinh	- Điều tra, rà soát trẻ trong độ tuổi; tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp; cập nhật thông tin trẻ; phối hợp gia đình theo dõi chuyên cần; hoàn thiện hồ sơ phổ cập theo phân công. - Đánh giá sự phát triển của trẻ theo độ tuổi.	Từ tháng 11/2025 đến tháng 05/2026	- Danh sách trẻ. - Hồ sơ lớp: sổ theo dõi, điểm danh; cân đo, phiếu đánh giá sự phát triển của trẻ cuối độ tuổi

14	Nguyễn Thị Kim Thị	Kế toán	MN Phố Vinh	Tham mưu lập dự toán, quản lý và thanh quyết toán kinh phí thực hiện công tác phổ cập; lưu trữ chứng từ theo quy định.	Từ tháng 11/2025 đến tháng 05/2026	- Dự toán kinh phí. - Bảng thanh toán hỗ trợ. - Chứng từ chi tiêu. - Báo cáo quyết toán.
15	Toàn thể giáo viên	Giáo viên	MN Phố Vinh	Thực hiện điều tra theo địa bàn; tuyên truyền huy động trẻ; cấp nhật thông tin trẻ; phối hợp hoàn thiện hồ sơ phổ cập.	Từ tháng 11/2025 đến tháng 05/2026	- Danh sách trẻ điều tra theo địa bàn.



GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ, chữ đệm, tên: NGUYỄN PHÚ QUỐC

Ngày, tháng, năm sinh: 06/12/2021

Ghi bằng chữ: Ngày sáu, tháng mười hai, năm

hai nghìn không trăm hai mươi một

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: Trung tâm y tế thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

Quê quán: phường Phổ Vinh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Số định danh cá nhân: 051221010837

Họ, chữ đệm, tên người mẹ: PHẠM THỊ ÁNH

Năm sinh: 01/12/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đông Thuận, phường Phổ Vinh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Họ, chữ đệm, tên người cha: NGUYỄN VĂN PHÚC

Năm sinh: 10/6/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đông Thuận, phường Phổ Vinh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Họ, chữ đệm, tên người đi khai sinh: NGUYỄN VĂN PHÚC

Giấy tờ tùy thân: Giấy CMND số 212141309, Công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 07/02/2018

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phổ Vinh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Ngày, tháng, năm đăng ký: 10/03/2022

NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hùng

TỈNH QUẢNG NGÃI

THỊ XÃ ĐỨC PHỔ

UBND PHƯỜNG PHỔ VINH

Số: 71/GKS-BS

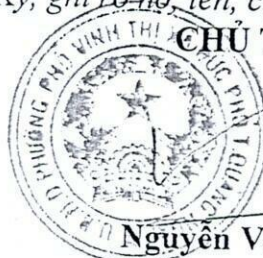
Sao từ Sổ đăng ký khai sinh

phường Phổ Vinh, ngày 11 tháng 03 năm 2022

NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

phố Vinh, ngày 16 tháng 12 năm 2024

GIẤY CHỨNG NHẬN LỢI NGHÌO, HỘ CẦN NGHIỆP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghề nghiệp đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;
Căn cứ kết quả rà soát hệ nghề, bộ cận nghề hàng năm trên địa bàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phố Vinh chứng nhận:

Hồ gia đình ông/bà: **NGUYỄN VĂN PHÚC** Dân tộc: Kinh
Số CCCD/CMND: Ngày cấp:

Nơi thường trú: TĐP Đông Thuận, phường Phố Vinh, thị xã Đức Phổ, Tỉnh Quảng Ngãi.

1. Danh sách thành viên trong hộ gia đình

STT	Họ và tên	Dân tộc	Quan hệ với chủ hộ	Năm sinh		Ghi chú (trường hợp gia đình có sự thay đổi các thành viên trong hộ)
				Nam	Nữ	
1	NGUYỄN VĂN PHÚC	Kinh	Chủ hộ	1983		
2	LÊ THỊ BÂY	Kinh	Mẹ		1948	
4	PHẠM THỊ ANH	Kinh	Vợ			1987
5	NGUYỄN TẤN TÀI	Kinh	Con	2013		CHÚNG THỰC BẢN SAO DƯỚI SỞ CT QUẢN LÝ QUÂN SỰ
6	NGUYỄN TẤN LỘC	Kinh	Con	2011		Ngày 22/12/2011 Nguyễn Văn Thanh (Cha)
7	NGUYỄN VĂN LỢI	Kinh	Con	2016		CHỦ TỊCH UBND XÃ QUẢNG HẸA
8	NGUYỄN THANH SANG	Kinh	Con	2019		
9	NGUYỄN PHÚ QUỐC	Kinh	Con	2021		

II. Kết quả phân loại hộ gia đình giai đoạn 2022 - 2025

NĂM 2022

ngày 10 tháng 12 năm 2003
Xác nhận của Chủ tịch
UBND phường Phố Mới

Các chủ sở hữu hạt dịch vụ xã hội có bản của họ tại tỉnh N, CN

303

NÄM 2075

Xác nhận của Chủ tịch
UBND phường Phố Vinh

Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản, của hộ gia đình N, CN

NĂM 2024

Xác nhận của Chủ tịch
UBND phường Phố Vinh

Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N. CN

NĂM 2025

Xác nhận của Chủ tịch
UBND phường Phố Mới

Các chỉ số thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình N. CN

198 / 1987

N CHINI

UNITED KINGDOM

STUDY

20

2020

26. 1/2

30

CPiO⁺ N

PHIO

[illegible]

CZ

1

100

12/11/00



GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Số: 66

Họ, chữ đệm, tên: **LÊ HOÀNG LONG**

Ngày, tháng, năm sinh: 19/02/2021, ghi bằng chữ: Ngày mười chín, tháng hai, năm hai nghìn không trăm hai mươi một

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: Bệnh viện Sản Nhi, tỉnh Quảng Ngãi

Quê quán: phường Phổ Vinh, Tx Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Số định danh cá nhân: 051221002414

Họ, chữ đệm, tên người mẹ: **NGUYỄN THỊ LỆ QUYÊN**

Năm sinh: 25/3/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Tdp Khánh Bắc, phường Phổ Vinh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Họ, chữ đệm, tên người cha: **LÊ TRƯỜNG GIANG**

Năm sinh: 24/6/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Tdp Khánh Bắc, phường Phổ Vinh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Họ, chữ đệm, tên người đi khai sinh: **NGUYỄN THỊ LỆ QUYÊN**

Giấy tờ tùy thân: CMND số 212270017, Công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 20/6/2019

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phổ Vinh, Tx Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Ngày, tháng, năm đăng ký: 18/5/2021

NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hùng

TỈNH QUẢNG NGÃI

THỊ XÃ ĐỨC PHỔ

UBND PHƯỜNG PHỔ VINH

Số: 187 /GKS-BS

Sao từ Sổ đăng ký khai sinh

Phổ Vinh, ngày 19 tháng 5 năm 2021

NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng



GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Số: 25

Họ, chữ đệm, tên: **CAO NGUYỄN GIA LỘC**

Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/2021, ghi bằng chữ: Ngày một, tháng một, năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt

Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi sinh: Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm, tỉnh Quảng Ngãi

Quê quán: phường Phổ Vinh, Tx Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Số định danh cá nhân: 051221000884

Họ, chữ đệm, tên người mẹ: **NGUYỄN THỊ THIỆN**

Năm sinh: 10/01/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Tdp Phi Hiền, phường Phổ Vinh, Tx Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Họ, chữ đệm, tên người cha: **CAO TẤN TUÔNG**

Năm sinh: 06/02/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cư trú: Tdp Phi Hiền, phường Phổ Vinh, Tx Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Họ, chữ đệm, tên người đi khai sinh: **NGUYỄN THỊ THIỆN**

Giấy tờ tùy thân: CMND số 212250403, Công an tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 13/02/2014

Nơi đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân phường Phổ Vinh, Tx Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

Ngày, tháng, năm đăng ký: 11/3/2021

NGƯỜI KÝ GIẤY KHAI SINH

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Tuấn

Sao từ Sổ đăng ký khai sinh

Phổ Vinh, ngày 11 tháng 3 năm 2021

NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ, tên, chức vụ và đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Tuấn

TỈNH QUẢNG NGÃI
HUYỆN ĐỨC PHỔ
UBND XÃ PHỔ VINH
Số: /GKS-BS

Số: 215/GCN-HN.HCN

Đức Phố, ngày 09 tháng 12 năm 2025

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2583/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch UBND phường Đức Phố về việc công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn phường Đức Phố. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đức Phố chứng nhận:

Hộ gia đình ông/bà: **CAO TẤN TƯỜNG**; Dân tộc: Kinh

Số CCCD: 051085006094; ngày cấp.....

Nơi thường trú: Tổ dân phố Phi Hiền, phường Đức Phố, tỉnh Quảng Ngãi.

I. Danh sách thành viên trong hộ gia đình:

STT	Họ và tên	Dân tộc	Quan hệ với chủ hộ	Năm sinh		Ghi chú (trường hợp gia đình có sự thay đổi các thành viên trong hộ)
				Nam	Nữ	
1	Cao Tấn Tường	Kinh	Chủ hộ	1985		
2	Nguyễn Thị Thiện	Kinh	Vợ		1989	

